

Số: *MS* /TB-UBND

Đô Lương, ngày *30* tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

**Kết luận của đồng chí Trần Văn Sơn - Chủ tịch UBND xã
tại Phiên tiếp công dân định kỳ ngày 25 tháng 9 năm 2025**

Ngày 25/9/2025, tại Trụ sở tiếp công dân xã Đô Lương, đồng chí Trần Văn Sơn - Chủ tịch UBND xã Đô Lương chủ trì phiên tiếp công dân định kỳ. Tham dự Phiên tiếp công dân có đại diện: Thường trực HĐND xã, Văn phòng Đảng ủy, UBKT Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND xã, phòng Kinh tế, Phòng VHXX, Công an xã, Chi nhánh VP đăng ký đất đai huyện Đô Lương. Kết quả như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Đông, Nguyễn Hải Quỳnh, địa chỉ xóm 6 Nam Sơn, xã Đô Lương.

Nội dung 1: Đề nghị xem xét cấp lại mảnh đất của Đền Cả trước đây, để dòng họ Nguyễn Văn khôi phục lại ngôi Đền. Hiện nay mảnh đất đã được Nhà nước cấp cho hộ gia đình ông Tăng Thanh Bình, bà Bùi Thị Mùi xóm Yên Trường Yên Sơn, xã Đô Lương sử dụng.

Chủ trì Phiên tiếp công dân kết luận:

Theo khoản 2, Điều 17, Luật Đất đai năm 2024 quy định: “Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Căn cứ khoản 2, Điều 17, Luật Đất đai năm 2024, việc ông Nguyễn Văn Đông, Nguyễn Hải Quỳnh đề nghị xem xét cấp lại mảnh đất của Đền Cả trước đây, để dòng họ Nguyễn Văn khôi phục lại ngôi Đền là không có cơ sở xem xét giải quyết. Vì mảnh đất đã được Nhà nước cấp cho hộ gia đình ông Tăng Thanh Bình, bà Bùi Thị Mùi, xóm Yên Trường Yên Sơn, xã Đô Lương sử dụng theo quy định pháp luật.

Nội dung 2: Đề nghị xem xét hướng dẫn về quy trình thủ tục để dòng họ được phục dựng lại ngôi Đền Cả xóm 6 Nam Sơn...

(Nội dung cụ thể có đơn gửi kèm theo)

Chủ trì Phiên tiếp công dân kết luận:

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xem xét, trả lời nội dung kiến nghị của công dân đảm bảo theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND xã (qua Cán bộ tiếp công dân) và trả lời công dân **trước ngày 10/11/2025**.



Trên đây là Thông báo kết quả Phiên tiếp công dân định kỳ ngày 25/9/2025,
 Chủ tịch UBND xã thông báo cho các phòng, ngành biết. /pk

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Công an xã Đô Lương;
- Viện kiểm sát, Tòa án khu vực 7;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Phòng: Kinh tế, VHXH.
- Tổ Tiếp dân xã;
- Ông: Nguyễn Văn Đông,
 Nguyễn Hải Quỳnh;
- Lưu: VT. pk

} (B/c)

**TL. CHỦ TỊCH
 CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Hữu Trung



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CẤP ĐẤT ĐỂ PHỤC DỰNG LẠI ĐỀN

KÍNH GỬI:

- UBND xã Đô Lương
- Phòng Văn hoá xã Đô Lương

Tên tôi là: Nguyễn Văn Đông, công dân ở xóm 6 Nam Sơn xã Đô Lương; CCCD: 040058019359.

Tôi xin thay mặt HĐGT và anh em con cháu Dòng họ Nguyễn Văn ở xóm 6 Nam Sơn, xã Đô Lương tỉnh Nghệ An, viết đơn này gửi lên UBND xã Đô Lương và Phòng Văn hoá xin trình bày sự việc như sau:

Ông Nguyễn Đăng Quý là Tổ đời thứ 6 của dòng họ Nguyễn Văn chúng tôi ở xóm 6, làng Nhân Hậu, Nam Sơn xã Đô Lương. Ông sinh năm 1705 ; mất năm 1777, sinh thời ông đậu Tiến sỹ và được bổ nhiệm làm quan tại xứ Kinh Bắc và xứ Thanh Hoá. Do có công với đất nước nên khi ông qua đời(1777) ông đã được các triều đại Vua truy ban sắc phong: “ **DỤC BẢO TRUNG HUNG LINH PHỦ CHI THẦN**” và cho nhân dân làng Nhân Hậu lập đền thờ ông lấy tên là “Đền Cả” (Tại các sắc phong: Sắc ngày 26/07 Cảnh Hưng thứ 44 (1783); Sắc ngày 25/05 Thành Thái thứ 6 (1897); Sắc ngày 25/07 Khải Định thứ 9 (1924)).

Hiện Đền Cả thờ Quan lớn Nguyễn Đăng Quý có trong danh mục kiểm kê khoa học lưu tại ban quản lý Di tích Nghệ An vào các năm 1964; tại phiếu kiểm kê Di tích và Danh Lam ngày 9 tháng 11 năm 2010 và có trong phân cấp quản lý 210 năm 2018 của UBND tỉnh Nghệ An.

Theo luật Di Sản thì những địa danh trong danh mục Di tích cần được bảo vệ, tôn tạo, phục dựng ; Nhưng vì nhiều lý do nên Đền Cả hiện không còn nữa và đất của Đền nhà nước lại cấp “Bìa đỏ” cho dân, tên chủ hộ là ông: Tăng Thanh Bình và vợ là bà Bùi Thị Mùi, xóm Yên Trường, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương. Số thửa 809/450,0 m²; Bìa cấp ngày 14 tháng 6 năm 2011, do PCT huyện Đô Lương, Võ Văn Ngọc ký tên.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”; để vinh danh và ghi nhớ công lao vì dân vì nước của các bậc tiên tổ, tôi đại diện cho anh em con cháu viết đơn này kính đề nghị UBND xã Đô Lương và Phòng Văn hoá xã Đô Lương xem xét, giải quyết cấp lại mảnh đất đỏ cho dòng họ chúng tôi để phục dựng lại đền (như đơn đã trình bày) vừa để tỏ lòng tri ân với các bậc tiên tổ vừa là nơi để nhân dân đến thắp hương tri ân, ghi nhớ công lao của một nhân vật lịch sử đã vì dân vì nước./.

Đô Lương, ngày 20 tháng 9 năm 2025

T.M HĐGT HỌ NGUYỄN VĂN



Nguyễn Văn Đông

(Đ/C: Xóm 6, làng Nhân Hậu, Nam Sơn xã Đô Lương. ĐT: 0393328301)

PHIẾU KIỂM KÊ DI TÍCH VÀ DANH THẮNG NĂM 2010

Mẫu số 1/5

I. TÊN GỌI: Đền Cờ (Trang quyết định 1306 là di tích Cây Bàng Cổ thụ)
Các tên gọi khác: Đền Quan Lớn (Cây bàng Cổ thụ)

II. ĐỊA ĐIỂM PHÂN BỐ:

Xóm (đội): 7 Làng: Nhơn Hậu Xưa
Xã: Nam Sơn Huyện: Đô Lương

III. NHÂN VẬT - SỰ KIỆN LỊCH SỬ:

1. Nhân vật được thờ (hoặc gắn với di tích):

Tổ Cao Sơn Cao Các
Ông Nguyễn Đăng Quy - Trĩ huyện Đông Thanh, kiêm quan
lúc từ thuở, nên được làng cùng họ xứ Thanh Hoá, Thanh
hình kiến sát sư, từ thuở thành sư tự thâu nghi

2. Sự kiện lịch sử gắn với di tích (lễ hội, 1930 - 1931, chống Pháp, chống Mỹ, nếu bị hư hỏng mới được phục hồi thì ghi rõ thời gian và lý do bị hư hỏng; thời gian được phục hồi...)

Đông Sơn
1930 - 1931 Nhân dân ở đây theo cơ đảng lên cây cờ đỏ
các biểu thức
Năm 1961 di tích bị đổ kỹ gọi, gọi làm nhà kho HTX Đông Sơn

IV. LOẠI HÌNH DI TÍCH: Di tích lịch sử văn hóa

V. KHẢO TẢ DI TÍCH:

1, Vị trí, địa lý, cảnh quan (trong làng, ngoài đồng, đồi núi, sông biển, chợ...)

Trong làng, di tích nằm sát đường quốc lộ 7A

2. Khuôn viên, đất đai di tích: chỉ còn 1 công nhỏ có cây đa

3. Các hạng mục công trình chính hiện còn (nếu rõ diện tích xây dựng, niên đại xây dựng, kết cấu vì kèo, phần mái, hệ thống cửa, bài trí thờ của các hạng mục công trình chính):

Chỉ còn

4. Các đồ tế khí tiêu biểu hiện còn của di tích:

Chỉ còn

VI. DỰ KIẾN (Xếp hạng? giữ lại?)

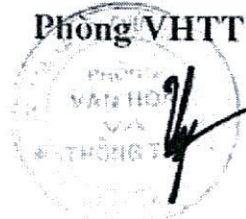
giữ lại

VII. GHI CHÚ:

Cán bộ kiểm kê



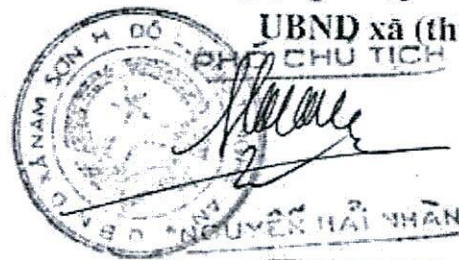
Phòng VHTT huyện



Lê Văn Lương

Ngày 09 tháng 11 năm 2010

UBND xã (thị trấn)



Ban quản lý Di tích - Danh thắng



Phan Văn Hùng

Ngày/tháng/ năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

1. Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ và tên chủ sử dụng đất: **TẶNG THANH BÌNH**

Sinh năm: 1952; số CMND 180 010 303 do công an tỉnh Nghệ An cấp.

Địa chỉ: Xóm Yên Trường, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Họ và tên vợ (hoặc chồng): **BUI THI MÙI**

Sinh năm: 1955; số CMND 180 753 333 do công an tỉnh Nghệ An cấp.

Địa chỉ: Xóm Yên Trường, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bỏ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



BB 911286

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 809 ; Tờ bản đồ số: 07
- b) Địa chỉ thửa đất: Xóm 7, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
- c) Diện tích: 450.0 m²; Bảng chữ: *Bốn trăm năm mươi mét vuông*
- d) Hình thức sử dụng: Riêng 450.0 m², Chung: Không
- e) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 200.0 m²; Đất trồng cây lâu năm: 250.0 m² (đất vườn liền kề đất ở)
- f) Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Đến 31/5/2061
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhân quyền sử dụng đất do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất

2. Nhà ở:

-/-

3. Công trình xây dựng khác:

-/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng:

-/-

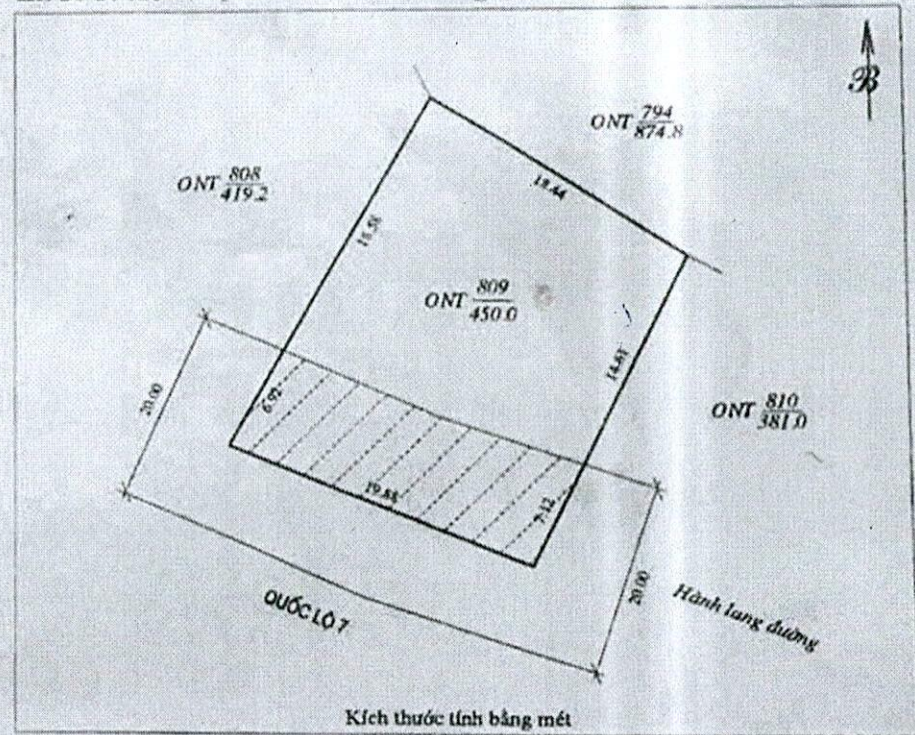
5. Cây lâu năm:

-/-

6. Ghi chú:

Phần gach chéo (133.0 m²) là đất nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ, chủ hộ phải giữ nguyên hiện trạng, không được xây dựng mới hoặc coi nới công trình.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Ngày/tháng/năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
05/6/2013	<p>Thế chấp toàn bộ đất và tài sản gắn liền trên đất tại NHNN và TÍN ĐỨC</p> <p>Đã hoàn thành</p> <p>Theo hồ sơ biến động số 222, Ngày 02/6/2013</p> <p>Kiểm theo Gen của đất này có chứng bị dính 5'01 ngày 05/12/2011</p>	<p>(Chữ ký và dấu)</p> <p>Nguyễn Minh Hải</p>

Ngày 14 tháng 6 năm 2011
 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Ngọc